Thứ Tư, Ngày 9 Tháng 10 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Phe bò vùng dậy

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thị trường duy trì sắc xanh với thanh khoản thị trường cải thiện. Dòng tiền phe mua có dấu hiệu nhập cuộc nhưng vẫn thận trọng sau chuỗi ngày giảm điểm liên tục của thị trường. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức trung bình 20 ngày.

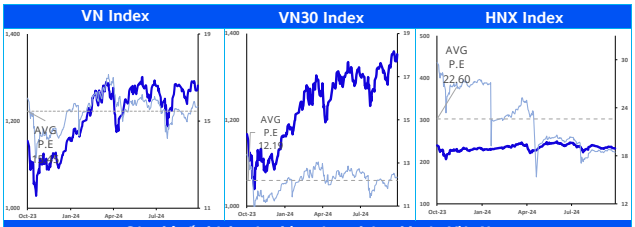
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 9.87 điểm (+0.78%), đạt 1,281.85 điểm; HNX-Index tăng 0.25 điểm (+0.11%), đạt 231.77 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 17.1 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 676.9 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 44.99 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VPB, MWG, HDB.

▶ VHM (+2.16%), HPG (+2.04%), ACB (+2.94%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. VCB (-0.55%), MWG (-1.53%), VNM (-0.59%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, Dịch vụ chuyên biệt và thương mại, và Viễn thông là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: ACV, VEF, VGI.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường có phiên bật tăng trở lại với thanh khoản đi ngang và đóng phiên chạm quanh vùng MA10 ở 1281. MACD hiện vẫn trong trạng thái phân kỳ âm cho thấy chỉ số vẫn cần thời gian để xác nhận tạo đáy. Trong kịch bản tích cực, thị trường sẽ đi ngang quanh 1270 -1280 để thu hút dòng tiền ổn định trở lại. Trong trường hợp tiếp tục vi phạm mốc MA20, chỉ số sẽ quay về kiểm định lại ngưỡng MA50 quanh vùng điểm 1,240-1,250, thị trường sẽ mất nhiều phiên hơn nữa mới cân bằng trở lại.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên quan sát tại vùng giá này, gia tăng tỷ trọng nếu VN-Index vượt thành công 1,300 điểm với thanh khoản cải thiện và biên độ rộng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,282	0.8	1.1	12.7	15.7	1.7	5,227,272
VN30 Index	1,352	1.0	3.4	17.5	12.3	1.7	3,671,020
VN Midcap	1,933	0.8	2.1	17.3	17.1	1.6	1,019,112
VN Smallcap	1,415	0.5	0.2	4.5	20.4	1.0	258,443
HNX Index	232	0.1	-0.7	-0.8	18.4	1.2	301,255
UpCom	92	0.0	-0.6	6.4	13.4	1.8	1,437,511

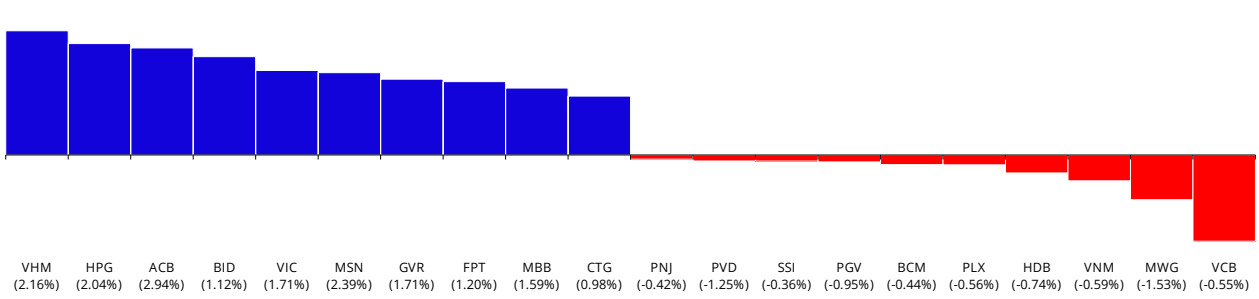
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.9	-4.5	45.0	1.3	264.6	4.1	134,965
Bảo hiểm	0.6	-2.5	8.4	2.8	14.4	1.4	44,171
Bất động sản	1.2	-3.4	-3.9	-5.5	14.0	1.2	709,483
CNTT	1.2	3.0	56.8	58.8	31.2	6.1	215,213
Dầu khí	-0.7	-2.8	42.7	19.5	25.3	2.8	71,812
Dịch vụ tài chính	0.4	4.6	13.6	19.5	23.1	1.9	205,795
Tiện ích	0.2	-7.8	0.7	-7.9	15.6	1.9	301,939
Du lịch và Giải trí	1.6	1.3	18.5	28.0	n.a	30.5	114,537
Hàng & DV CN	0.4	-0.3	8.9	9.1	15.1	1.7	142,209
Hàng CN & Gia dụng	0.1	-3.3	13.2	12.8	15.7	1.9	59,084
Hóa chất	1.5	2.4	42.1	40.3	29.9	2.3	253,112
Ngân hàng	0.7	4.8	21.3	24.2	10.5	1.7	2,133,634
Ô tô và phụ tùng	0.3	-6.2	3.2	6.7	18.2	1.2	15,088
Tài nguyên Cơ bản	1.7	5.9	5.2	13.5	38.4	1.5	225,924
Th.phẩm & Đồ uống	0.6	-2.1	3.2	-2.3	25.7	2.8	445,757
Truyền thông	0.8	1.8	-21.7	-12.0	26.3	0.9	1,674
Xây dựng và Vật liệu	1.6	2.7	-0.8	3.6	25.5	1.4	124,625
Y tế	0.4	1.5	13.9	4.2	15.5	2.2	39,442

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.1	1.0	1.1	-2.3	1.3	-3.2
USD/JPY	149	0.3	1.5	3.8	-7.9	5.4	0.1
USD/CNY	7	0.1	0.7	-0.6	-2.8	-0.4	-3.1
KRW/USD	1,346	0.2	2.4	0.3	-2.7	4.5	-0.3
EUR/USD	1	0.2	0.8	0.7	-1.3	0.7	-3.6
USD/VND	24,844	0.0	0.8	0.7	-2.3	2.4	1.9
Dầu Thô	74	0.6	5.6	7.7	-9.1	3.3	-14.3
Xăng	237	14.6	19.4	23.4	-6.2	12.8	5.9
Khí đốt	3	-1.4	-6.6	24.2	15.0	7.2	-20.1
Than	148	-0.5	4.3	4.5	9.4	1.0	6.7
Vàng	2,617	-0.2	-1.6	4.4	10.7	26.9	40.6
Thép cuộn	3,663	-2.6	-0.3	21.1	-0.5	-10.2	-4.7

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Nien Le

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. AGG – Bất động sản: Bất động sản An Gia sẽ chào bán 40,6 triệu cổ phiếu cho cổ đông giá 10.000 đồng/cp. Nguồn vốn huy động dùng để trả nợ ngân hàng, góp thêm vốn vào AGI & HSR và Western City.

2. VIX – Chứng khoán: Phiên giao dịch ngày 8/10, nhà đầu tư ngoại tiếp tục mua vào cổ phiếu VIX với tổng khối lượng 2,6 triệu đơn vị. Trước đó, trong các phiên cuối tháng 9, cổ phiếu VIX cũng tiếp tục được khối ngoại mua vào gần 10 triệu đơn vị cổ phiếu VIX.

3. IDC – Bất động sản KCN: FUJIYA – thương hiệu bánh quy nổi tiếng từ Nhật Bản – hôm ngày 8 tháng 10 đã chính thức khởi công xây dựng nhà máy sản xuất bánh kẹo đầu tiên tại Việt Nam

4. VHM – Bất động sản: Cuộc đua tìm kiếm những sản phẩm có giá trị vượt trội và pháp lý hoàn chỉnh càng khiến The Opus One - dự án Top 1 tại Vinhomes Grand Park (TP Thủ Đức) tăng sức nóng.

5. PVT – Dầu khí: Trong 9 tháng đầu năm 2024, PVTrans ước tính doanh thu đạt 8.100 tỷ đồng, tương đương 125% kế hoạch 9 tháng, lợi nhuận trước thuế đạt 1.200 tỷ đồng, tương đương 172% kế hoạch 9 tháng.

6. GAS – Dầu khí: Tổng Giám đốc PV GAS làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc thúc đẩy tiến độ chuẩn bị các thủ tục hành chính cho đầu tư dự án Trung tâm điện khí LNG và trao tặng an sinh xã hội tại tỉnh Nam Định.

7. NTL – Bất động sản: Bố Phó tổng giám đốc NTL đăng ký bán 2 triệu cổ phiếu NTL. Giao dịch được thực hiện dự kiến từ ngày 14/10 đến ngày 12/11 theo phương thức thoả thuận và khớp lệnh qua sàn.

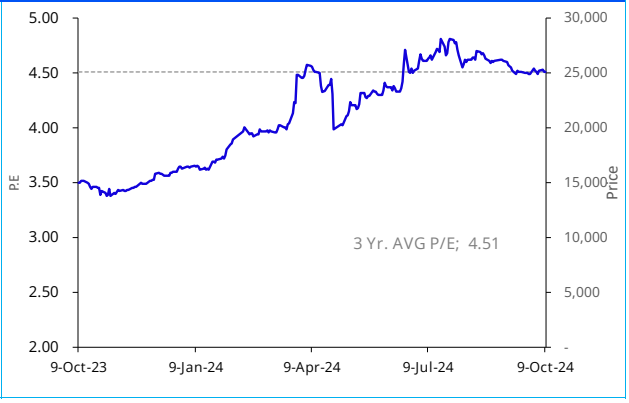
8. SGR – Bất động sản: Lãi sau thuế 9 tháng 2024 của Saigonres giảm hơn 61% so với cùng kỳ, về còn hơn 19,1 tỷ đồng.

9. TLG – Hàng tiêu dùng: Thiên Long cho biết đã xây dựng đội ngũ tự vận hành hoạt động Livestream và thành công hợp tác với hơn 1000 KOL/KOC trên các sàn chủ lực, đóng góp hơn 35% doanh thu mỗi tháng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Than Cao Sơn – CST

CST – Nguyên vật liệu: Với kế hoạch sản xuất 5 triệu tấn than, đóng góp 13% sản lượng khai thác của TKV trong năm 2024, ngay sau khi bão qua, Công ty CP Than Cao Sơn đã nhanh chóng khôi phục, ổn định sản xuất.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/8/2024	10/9/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Bán lẻ	66.7	880	1,476	886	
2	Y tế	64.7	54	69	42	
3	Thực phẩm và đồ uống	32.7	853	1,611	1,214	
4	Tài nguyên Cơ bản	30.7	1,559	1,549	1,185	
5	Công nghệ Thông tin	28.2	317	381	297	
6	Truyền thông	24.1	7	15	12	
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	22.3	672	669	548	
8	Du lịch và Giải trí	14.6	110	140	122	
9	Ngân hàng	2.7	4,631	5,082	4,951	
10	Dịch vụ tài chính	-2.1	2,427	1,954	1,995	
11	Bảo hiểm	-5.0	22	21	23	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-6.5	165	173	185	
13	Dầu khí	-8.0	272	214	232	
14	Xây dựng và Vật liệu	-8.7	442	467	512	
15	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-14.4	140	132	155	
16	Hóa chất	-16.6	474	463	556	
17	Bất động sản	-29.7	1,830	1,514	2,154	

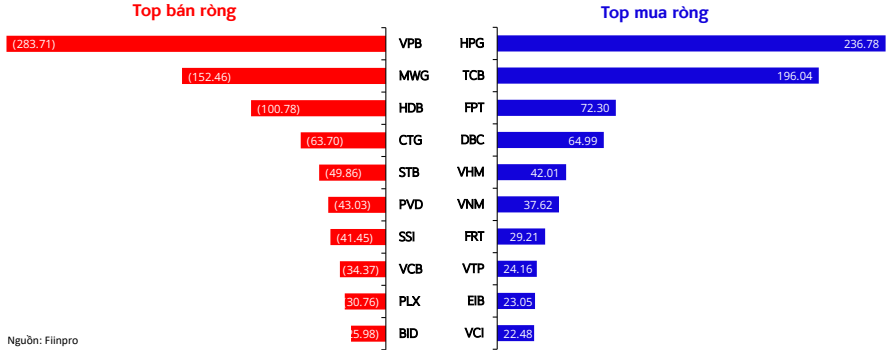
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	64,200	-1.5	-4.7	50.0	150	1,338.9	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,500	2.0	4.6	8.2	81	1,137.4	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	77,000	2.4	1.3	14.9	104	638.9	
VPB	VPBank	Ngân hàng	20,250	0.7	2.8	5.5	44	999.9	
ACB	ACB	Ngân hàng	26,250	2.9	1.7	26.3	117	520.6	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	30,200	3.1	2.0	28.1	168	400.1	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	81,800	6.9	5.7	4.3	410	235.9	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	27,300	-0.4	-1.1	3.4	57	470.4	
STB	Sacombank	Ngân hàng	34,150	1.3	1.8	22.2	21	601.0	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	91,000	-0.5	-1.8	13.3	88	198.3	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	42,100	1.6	1.9	28.8	74	176.4	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	135,400	1.2	0.0	62.0	27	354.3	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,150	1.6	2.0	-11.3	70	170.4	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	14,100	-1.7	-3.4	8.2	38	206.9	
CTR	Công trình Viettel	Xây dựng và Vật liệu	133,100	3.8	5.0	45.0	134	100.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CTR	Công trình Viettel	Xây dựng và Vật liệu	133,100.0	3.8	5.0	45.0	4.4	133.10	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	81,800.0	6.9	5.7	4.3	6.7	81.80	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	49,000.0	1.4	7.7	13.0	7.8	49.00	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	77,000.0	2.4	1.3	14.9	1.8	77.00	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	37,550.0	3.4	1.1	2.6	3.0	37.55	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	30,200.0	3.1	2.0	28.1	3.7	30.20	
TNH	Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	Y tế	22,700.0	3.2	2.3	30.5	3.8	22.70	
ACB	ACB	Ngân hàng	26,250.0	2.9	1.7	26.3	2.7	26.25	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	8,570.0	0.0	-4.8	-28.4	-3.2	8.57	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	64,200.0	-1.5	-4.7	50.0	-3.5	64.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
10/9/2024	2,275.3	2,321.9	-46.5
10/8/2024	1,469.1	1,585.1	-116.0
10/7/2024	890.7	1,228.0	-337.3
10/4/2024	968.3	1,541.0	-572.7
10/3/2024	1,773.7	1,199.8	573.8
10/2/2024	1,364.1	1,106.5	257.6
10/1/2024	1,912.7	1,223.1	689.6
9/30/2024	1,416.6	1,920.1	-503.5
9/27/2024	2,060.9	1,810.9	250.0
9/26/2024	2,564.3	1,606.2	958.1
9/25/2024	2,333.3	1,807.4	525.9
9/24/2024	1,445.4	3,876.8	-2,431.4
9/23/2024	1,450.1	1,234.5	215.5
9/20/2024	2,932.9	3,236.9	-304.0
9/19/2024	1,767.6	1,296.2	471.4
9/18/2024	1,923.9	1,611.8	312.0

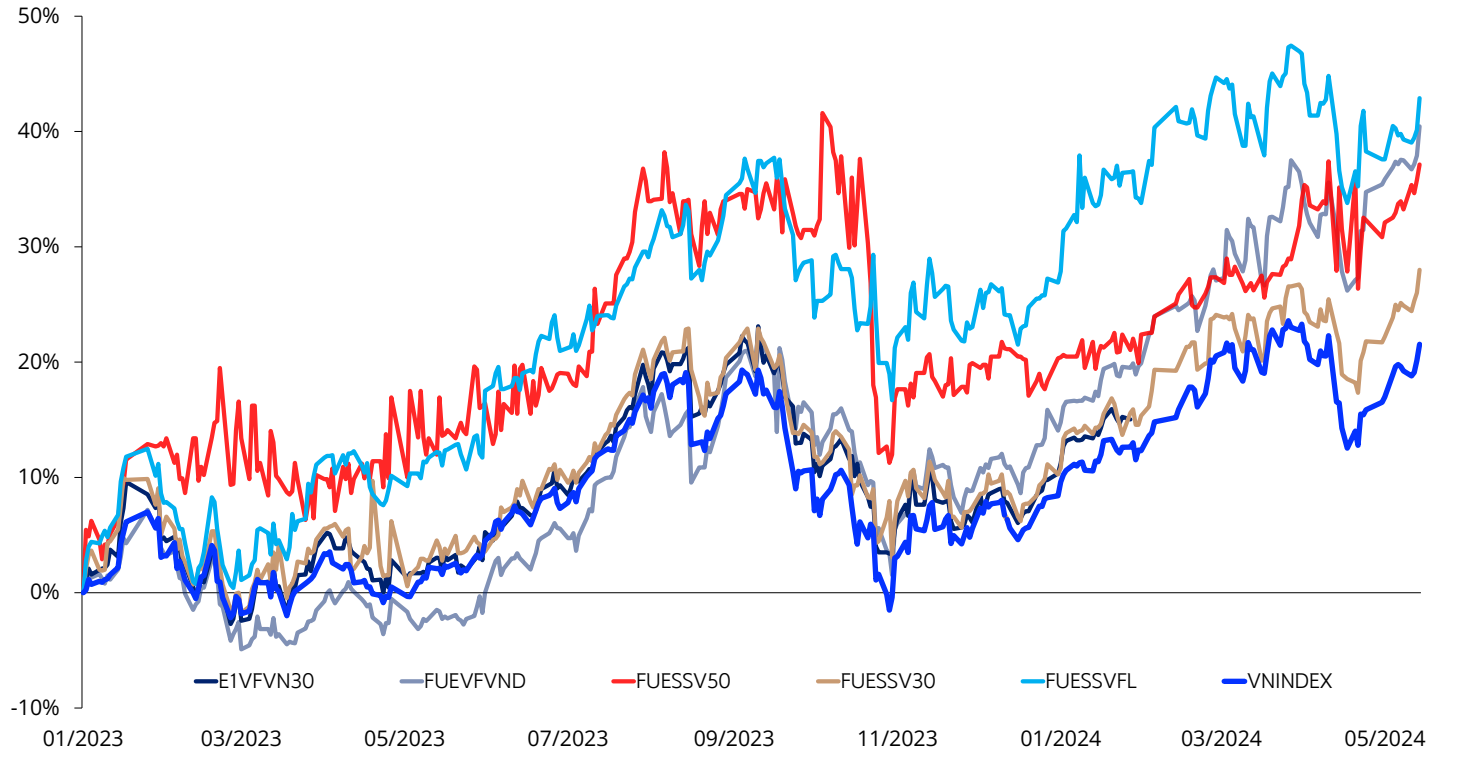
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,720	0.9%	3.8%	22.1%	302,500	7.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,230	1.2%	3.4%	21.1%	19,800	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	22,200	0.9%	8.3%	20.3%	437,000	9.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	34,250	2.4%	4.6%	29.5%	568,700	19.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	18,200	0.9%	3.9%	18.7%	55,800	1.0	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,990	2.1%	4.6%	21.6%	2,200	0.0	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,290	1.1%	3.4%	20.8%	500	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,600	0.0%	-1.4%	2.1%	800	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	9,100	2.2%	4.6%	21.3%	2,000	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,070	0.2%	2.2%	10.7%	80,500	1.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	13,240	1.2%	7.2%	24.9%	600	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,070	0.5%	3.0%	28.7%	400	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,190	-1.0%	-0.4%	-5.0%	5,200	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,670	n.a	3.2%	n.a	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	-1.0%	n.a	100	0.0	

của các ETF và VNINDEX



ng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	286.9	(126,325)	(397,733)	20.1	15.2	1.0	1.98	1.7	11.4	63.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.2	-	-	2.1	27.7	0.9	1.79	1.7	12.6	52.0
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	24.5	58,416	(116,579)	21.6	20.0	1.0	2.38	1.4	8.9	80.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	519.2	640,279	474,437	31.4	18.9	1.0	2.12	1.9	11.9	81.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	20.1	15.7	0.9	1.72	1.7	13.0	45.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.9	8,061	16,306	20.4	17.9	1.0	1.94	1.7	11.3	63.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(1,599)	(7,737)	19.8	16.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	3.4	39.6	0.9	1.76	1.6	12.4	47.5
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	66.5	87,907	298,007	20.8	19.8	0.9	1.95	1.6	11.3	64.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.6	-	56,488	18.1	24.3	0.9	1.35	1.6	18.8	44.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.7	-	-	32.4	19.9	1.0	2.20	1.4	8.9	70.5
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	-	29.6	19.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-18.7	42.3	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.3	n.a	n.a	n.a	n.a	1.1	2.28	1.9	11.7	84.2
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Shinhan Securities

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities